

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2017/HSST
Ngày 14-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Rô

Bà Trần Lệ Tuyết

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2017/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2017/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

- Võ Văn Đ, sinh năm 1998; Nơi cư trú ấp A, xã Long H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo; không; quốc tịch: Việt nam; con ông Võ Văn S và bà Võ Thị N; vợ và con chưa có; tiền án không, tiền sự không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/6/2017 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Trương Hoàng P, sinh năm 1986(có mặt)

HKTT: ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: khóm a, phường b, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lê Thị Phương T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm a, phường b, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Bà Võ Thị N, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã Long H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/5/2017 bị cáo Võ Văn Đ đến nhà bị hại Trương Hoàng P khóm a, phường b, thị xã D để phụ dọn dẹp vật dụng trong nhà, sau khi dọn dẹp xong P cho bị cáo 200.000 đồng và dặn đến 22 giờ trở lại phụ P đi bắt heo chở về lò mổ. Bị cáo cầm tiền mua rượu đi đến nhà trọ Dương N thuộc khóm a, phường b, thị xã D cùng uống rượu với một người bạn tên Nguyễn Văn K. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo Đ nghĩ uống rượu về phụ với P đi chở heo như đã dặn. Bị cáo đi bộ lại tiệm sửa xe của ông P để phụ đi bắt heo, khi đến nơi bị cáo nhìn thấy cửa tiệm đã đóng và không thấy xe tải (dùng để chở heo) nên bị cáo biết là P không có nhà và nảy sinh ý định lấy trộm xe để đi thăm bạn gái ở huyện C. Bị cáo đi đến cửa nhà thấy có sợi dây buộc hờ nhưng không khóa, bị cáo bước vào trong nhà dẫn xe mô tô màu đỏ, biển số 83P2-001.66 ra ngoài cửa rồi bứt dây điện đập máy nhưng xe không nổ. Sau đó bị cáo mở cốp xe ra kiểm tra xăng nhưng không có chìa khóa nên dựng xe trước cửa tiệm, bị cáo lại trở vào nhà dẫn xe Wave màu xanh, biển số 52F3-6213 có sẵn chìa khóa trên xe ra ngoài. Kế đến bị cáo tiếp tục trở vào trong nhà lấy 02 thùng bia Sài Gòn lager mang ra để trước cửa rồi quay trở vào nhà lấy 02 thẻ nhớ, 01 gói thuốc hero và 40.000 đồng để vào túi quần rồi đi ra ngoài đóng cửa lại. Sau khi lấy xong bị cáo Đ để 02 thùng bia Sài Gòn lager lên xe mô tô biển số 52F3-6213 rồi khởi động xe điều khiển theo hướng xã M, huyện C. Chạy được một đoạn bị cáo thấy mệt nên chạy thẳng về nhà dựng xe cặp mé lộ rồi vào trong chuồng bò nằm vờ ngủ. Đến sáng ngày 02/5/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 52F3-6213 đến thuộc ấp 5, xã M, huyện C thì bị Cảnh sát giao thông – Công an huyện C tạm giữ xe. Ông P sau khi phát hiện trong nhà bị mất trộm tài sản đã trình báo Công an, tại Cơ quan Điều tra Công an thị xã Duyên Hải, bị cáo đã thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của ông P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, biển số 52F3-6213, đã qua sử dụng; 02 thùng bia sài gòn hiệu Sài Gòn lager, loại 24 x 330ml, chưa qua sử dụng; 01 thẻ nhớ màu đen, hiệu Prima micro dung lượng 512 MB, 01 thẻ nhớ màu đen, hiệu Micro HC Class dung lượng 32GB đã qua sử dụng và tiền mặt là 40.000 đồng.

Ngày 31-5-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi cư trú đối với bị cáo Võ Văn Đ từ ngày 01/6/2017 cho đến nay.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22-5-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Duyên Hải xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn xanh, biển số 52F3-6213, đã qua sử dụng trị giá 12.100.000 đồng; 02 thùng bia sài gòn hiệu Sài Gòn lager, loại 24 x 330ml, chưa qua sử dụng trị giá 440.000 đồng; 01 thẻ nhớ màu đen, hiệu Prima micro dung lượng 512 MB đã qua sử dụng trị giá 20.000 đồng, 01 thẻ nhớ màu đen, hiệu Micro HC Class dung lượng 32GB đã qua sử dụng trị giá 250.000 đồng. Cộng với số tiền mặt mà bị cáo đã lấy 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Võ Văn Đ đã xâm hại là 12.850.000 đồng.

Sau khi định giá xong Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả lại tài sản nêu trên ông Trương Hoàng P. Số tiền 40.000 đồng mẹ ruột bị cáo bà Võ Thị N đã giao tiền cho bị cáo khắc phục hậu quả và trả lại số tiền 40.000 đồng cho bà Lê Thị Phương T.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 83P2-001.66 bị cáo dẫn xe ra trước cửa tiệm nhưng xét thấy chưa thoát khỏi sự quản lý của chủ sở hữu còn dựng trước cửa vị trí trước cửa tiệm, bị cáo chỉ có ý định chiếm đoạt 01 chiếc xe để làm phương tiện đi lại nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này.

Cáo trạng số 12/VKS-HS ngày 25-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn Đ từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề nghị xem xét, ngoài ra còn đề nghị buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo Võ Văn Đ tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/5/2017 bị cáo Đ đã có hành vi lén lút lấy đi 01 xe mô tô, biển số 52F3-6213; 02 thùng bia hiệu Sài Gòn lager; 01 thẻ nhớ màu đen hiệu Prima micro dung lượng 512 MB; 01 thẻ nhớ màu đen hiệu Micro HC Class dung lượng 32GB và 40.000 đồng tại tiệm sửa xe của ông Trương Hoàng P thuộc khóm a, phường b, thị xã D. Tổng tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt được Hội đồng định giá kết luận có giá trị 12.850.000 đồng. Xét thấy cáo trạng số:12/VKS-HS, ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác trái với pháp luật đều phải bị xử lý kịp thời và nghiêm minh. Bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn rất trẻ, có sức khỏe, đủ điều kiện lao động nuôi sống gia đình và bản thân, nhưng do thiếu sự rèn luyện về phẩm chất đạo đức, lối sống không làm mà muốn hưởng thụ nên lợi dụng sự sơ hở của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản của họ phục vụ lợi ích riêng

của bản thân. Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo cũng như để ngăn ngừa loại tội phạm này, cần phải xử phạt cho bị cáo một hình phạt.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Võ Văn Đ, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả và trả lại cho gia đình bị hại, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại người bị hại. Tại thời điểm phạm tội bị cáo mới vừa qua độ tuổi trưởng thành và gia đình bị cáo có ông nội là người có công lao trong kháng chiến được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhì. Ngoài ra tại phiên tòa người bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có thân nhân tốt, có nơi cư trú ổn định nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự bị cáo Đ cải tạo tại địa phương.

Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là quá nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết nhân thân của bị cáo, gia đình bị cáo có ông nội là người có công lao trong Kháng chiến được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhì, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này và quyết định cho bị cáo Đ hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo lao động để nuôi sống bản thân và gia đình bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại ông Trương Hoàng P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 01 (một) năm tù cho hưởng án treo với thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Long H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trương Hoàng P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn Đ phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lê Thị Phương T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh (1);
- VKSND thị xã DH (2);
- CCTHADS thị xã DH (01);
- Trại giam (03);
- Bị cáo (01);
- THA HS (02);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Người bị hại (01);
- NCLQVNLQ (01);

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Trung